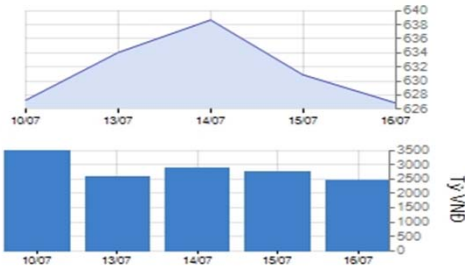


HOSE 16/07/2015

VNINDEX 626.90 **-3.99** **-0.63%**

KLGD 132,735,829 CP
 GTGD 2,437.80 Tỷ
 GTR NDTNN - 143.27 Tỷ

CP Tăng giá 88 CP
 CP Giảm giá 106 CP
 CP Đứng giá 110 CP



Tâm điểm

- ▶ Cổ phiếu vốn hóa lớn điều chỉnh khiến chỉ số tiếp tục điều chỉnh
- ▶ Khối ngoại bán ròng 143 tỷ đồng trên HOSE, tiếp tục mua ròng trên HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 16/7/2015

HNXINDEX 87.59 **-0.07** **-0.08%**

KLGD 56,610,330 CP
 GTGD 730.96 Tỷ
 GTR NDTNN 19.00 Tỷ

CP Tăng giá 93 CP
 CP Giảm giá 86 CP
 CP Đứng giá 200 CP



Thị trường / Ngành

Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,181,574	14.0	2.8	17.9%	8.8%
HNX	146,774	10.4	1.7	11.2%	4.2%
Toàn bộ thị trường	1,328,348	13.8	2.7	17.5%	8.4%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,222	9.3	0.9	9.2%	5.5%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	34,075	7.4	1.3	17.8%	10.0%
Thép và sản phẩm thép	32,996	9.2	1.5	19.5%	9.7%
Khai khoáng	11,696	86.5	6.6	-6.1%	-4.7%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	26,551	8.2	1.5	19.2%	9.4%
Xây dựng	38,215	12.1	1.5	6.1%	3.0%
Máy công nghiệp	8,935	7.7	1.3	16.6%	10.8%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	9,800	7.9	1.4	18.0%	13.1%
Lốp xe	7,975	10.8	2.4	23.2%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	15,011	17.6	1.4	10.5%	7.6%
Thực phẩm	216,231	23.3	4.8	21.7%	15.3%
Dược phẩm	14,334	10.5	2.2	20.7%	13.9%
Phần mềm	18,772	10.9	2.2	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	26,797	7.0	1.4	22.1%	10.1%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	124,365	8.7	3.0	36.3%	25.0%
Bảo hiểm nhân thọ	42,189	34.0	3.4	10.3%	2.4%
Môi giới chứng khoán	28,132	14.7	1.5	10.2%	6.1%
Ngân hàng	389,532	17.1	2.1	11.2%	0.8%
Bất động sản	168,127	18.0	2.5	12.3%	3.6%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	30,845	6.9	1.3	20.2%	8.5%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30 649.06 **-2.39** **-0.37%**
 HNX30 168.46 0.13 0.08%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

► **Thị trường ngày 16.07.2015**

Nhận định:

Chỉ số 2 sàn tiếp tục điều chỉnh giảm khi thiếu cổ phiếu dẫn dắt và áp lực bán rông từ khối ngoại bên HOSE. Cổ phiếu dòng bảo hiểm có sự hồi phục giúp thị trường không giảm sâu, nhưng áp lực cung lên các cổ phiếu dòng ngân hàng, dầu khi vẫn khá lớn. Nhà đầu tư giao dịch thận trọng khiến thanh khoản bị suy giảm.

Xu hướng ngắn hạn: Điều chỉnh và tích lũy

Xu hướng dài hạn: Đà tăng vẫn tiếp tục được duy trì

Kháng cự:

Vn-Index: 640, HNX-Index: 91-91.5

Hỗ trợ:

Vn-Index: 600-610, HNX-Index: 85.5-86

Chiến lược đầu tư:

- **Ngắn hạn:** Có thể chốt lời khi chỉ số tăng tiến về vùng kháng cự, mua khi chỉ số điều chỉnh gần về vùng hỗ trợ

- **Dài hạn:** Có thể tiếp tục nắm giữ cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và được hưởng lợi từ việc mở room khối ngoại cũng như các chính sách sắp được thực thi như cổ phiếu ngành bảo hiểm, chứng khoán, ngân hàng, bất động sản... Xem xét thêm đối với cổ phiếu ngành đường, cao su thiên nhiên đang được kỳ vọng xu hướng giảm giá sớm chấm dứt.

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

SKG - Lãi quý II tăng gần 92% so với cùng kỳ

Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang (SKG) công bố báo cáo tài chính quý II và lũy kế 6 tháng đầu năm 2015. Doanh thu thuần trong quý ở mức 91,5 tỷ đồng, tăng 48,3% so với cùng kỳ nhưng tỷ trọng giá vốn hàng bán/doanh thu thấp nên lãi gộp có mức tăng 77,3% khi đạt 63,2 tỷ đồng. Doanh thu hoạt động tài chính đạt 1,28 tỷ đồng, tăng trên 85%. Mặc dù chi phí bán hàng phải trả cao hơn 75% nhưng nguồn thu lớn nên lãi sau thuế vẫn tăng trưởng mạnh khi đạt 54,35 tỷ đồng. Tính chung 6 tháng đầu năm, SKG đạt 155,14 tỷ đồng doanh thu thuần và 89,12 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. So với 6 tháng năm 2014, doanh thu tăng 38% và lợi nhuận tăng 75%.

BIDV báo lãi 3.016 tỷ, nợ xấu khoảng 10.000 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm 2015 đạt 3.016 tỷ, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước và 14% so với đầu năm. Theo BIDV, thị phần tín dụng của ngân hàng đạt 12,7% toàn ngành, thị phần huy động vốn đạt 11,59%. Cũng tính đến hết quý 2/2015, BIDV đã thoái vốn ngoài ngành hơn 700 tỷ đồng và dự kiến sẽ hoàn tất thủ tục ghi nhận kết quả thoái vốn tại Ngân hàng liên doanh VID Public, hạch toán thặng dư khoảng 1.000 tỷ đồng.

HPG 6 tháng đầu năm lãi ròng 1.902 tỷ đồng, chủ tịch đề xuất tăng cổ tức lên 30%

Tỷ trọng doanh thu/ lợi nhuận mảng thép xây dựng sẽ tăng lên khi lò cao số 3 đi vào hoạt động, ông Trần Đình Long cho biết. Lợi nhuận hợp nhất quý II cao gấp đôi quý I, với lãi ròng đạt 1.252 tỷ đồng. EPS 4 quý gần nhất đạt 4.392 đồng. Đến cuối quý II, tổng tài sản: 23.350 tỷ VND. Nguồn vốn vay hiện đang chiếm 49% tổng nguồn vốn. Thị phần thép HPG đạt 22%, cao hơn so với con số thị phần 18% cùng kỳ. Trong khi mức tăng trưởng sản lượng bán hàng của toàn bộ thành viên Hiệp hội thép Việt Nam trong 6 tháng đầu năm đạt gần 2,5 triệu tấn, chỉ tăng 8,39% so với cùng kỳ. HPG dự kiến sẽ đưa lò cao số III vào cuối năm 2015. Công ty dự kiến năm 2016 sản lượng sẽ tăng lên 1,5 triệu tấn. Về mảng thực ăn chăn nuôi, Nhà máy đang được xây dựng, đã kinh doanh thương mại nguyên liệu thức ăn chăn nuôi. Dự kiến năm 2015 góp 800 tỷ đồng doanh thu. Về chiến lược của công ty, Ông Long cho biết "Công ty sẽ dồn lực vào thép và thức ăn chăn nuôi"

Vĩ mô thế giới

Mỹ: Doanh số bán lẻ giảm do các hộ gia đình thắt chặt chi tiêu

Doanh số bán lẻ của Mỹ bất ngờ giảm trong tháng Sáu trong bối cảnh hộ gia đình thắt chặt chi tiêu, giảm mua sắm ô tô và một loạt hàng hóa khác, làm dấy lên quan ngại rằng nền kinh tế hàng đầu thế giới có khả năng giảm tốc.

Báo cáo do Bộ Thương mại Mỹ công bố ngày 14/7 cho hay doanh số bán lẻ trong tháng Sáu giảm 0,3%, mức thấp nhất kể từ tháng Hai. Nếu không tính đến lĩnh vực ô tô, xăng dầu, thực phẩm và vật liệu xây dựng, chỉ số bán lẻ cơ bản giảm 0,1%, sau khi tăng 0,7% trong tháng Năm.

BoJ hạ dự báo tăng trưởng, duy trì chính sách nới lỏng tiền tệ

Ngày 15/7, Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BoJ) đã giảm dự báo tăng trưởng kinh tế Nhật Bản tài khóa hiện tại, đồng thời quyết định duy trì chính sách nới lỏng tiền tệ trên quy mô lớn. Hội đồng chính sách của BoJ đã thống nhất giữ nguyên chính sách tăng lượng cung tiền cơ bản khoảng 80.000 tỷ yen/năm (tương đương 648 tỷ USD) thông qua chương trình mua tài sản.

HOSE 16/07/2015 VNINDEX 626.90 -3.99 -0.63% 132,735,829 CP 2,437.80 bil VND

Cổ phiếu vốn hóa lớn đồng loạt giảm khiến chỉ số tiếp tục điều chỉnh

-VN-INDEX đạt 626.90 điểm, giảm 3.99 điểm, tương ứng giảm 0.63%. Nền Doji hình thành và khối lượng giao dịch sụt giảm cho thấy tâm lý lưỡng lự của nhà đầu tư
 - Chỉ số Stochastic Oscillator giảm mạnh từ 91.6 xuống 86
 - Chỉ số RSI giảm mạnh từ 68 xuống 65
 - MACD đi ngang trên đường zero: Xu hướng tăng dài hạn vẫn được duy trì
 - Chỉ số tiếp tục điều chỉnh trong ngắn hạn
 -Vùng Kháng cự: 640, Hỗ trợ: 600-610



HOSE Top 5 theo KLGD

CII	1.3 (5.0%)	17,102,410
FLC	-0.1 (-1.2%)	6,087,570
MBB	-0.2 (-1.2%)	5,268,310
CTG	-0.4 (-1.8%)	5,208,580
DLG	-0.1 (-1.1%)	4,840,770

HOSE Top 5 theo % tăng

BMI	1.6 (7.0%)	699,300
THG	1.2 (7.0%)	3,010
HBC	1.1 (6.9%)	519,270
BIC	1.7 (6.9%)	692,860
TTP	2.4 (6.8%)	10,700

HOSE Top 5 theo % giảm

VPH	-3.9 (-31.0%)	61,000
DCL	-2.2 (-6.9%)	91,830
VTF	-2.3 (-6.8%)	20
SAV	-0.8 (-6.6%)	8,680
TCR	-0.3 (-6.4%)	1,510

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

CII	13.3 tỷ	511,700
SSI	11.3 tỷ	434,740
KBC	10.9 tỷ	691,240
STB	7.4 tỷ	387,050
DPM	6.5 tỷ	201,790

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HAG	-78.6 tỷ	- 4,247,480
CTG	-47.7 tỷ	- 2,212,790
HPG	-21.3 tỷ	- 728,770
VIC	-7.6 tỷ	- 177,490
TIX	-7.5 tỷ	- 369,850

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-6,235,570	- 143.27

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Áp lực bán mạnh tại các cổ phiếu bluechips tiếp tục khiến VN-Index tiếp tục mất điểm, giao dịch thận trọng khiến thanh khoản sụt giảm mạnh
- ▶ Thị trường thiếu lực đỡ từ các cổ phiếu dẫn dắt, áp lực cung lớn khiến chỉ số chỉ có một nhịp hồi nhẹ, đà giảm kéo dài đến hết phiên
- ▶ Nhóm bảo hiểm hồi phục hỗ trợ tích cực cho thị trường, ngược lại dòng dầu khi tiếp tục sụt giảm do xu hướng giá dầu thế giới vẫn tiếp tục giảm sâu
- ▶ Dòng chứng khoán cũng đã nỗ lực hồi phục về cuối phiên: HCM tăng 500 đồng; BSI tăng 300 đồng; SSI tăng 100 đồng, AGR tham chiếu.
- ▶ Khối ngoại bán ròng mạnh hơn 143 tỷ đồng, bán ròng mạnh HPG hơn 78.6 tỷ, CTG 47.7 tỷ, HPG 21.3 tỷ...mua ròng CII 13.3 tỷ, SSI 11.3 tỷ, KBC 10.9 tỷ...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	51.0	135,916.04	29.9	3.1	10.3%	0.9%
GAS	1,894.4	62.0	117,452.68	8.7	3.1	37.3%	25.9%
VNM	1,000.1	117.0	117,013.88	18.9	5.6	32.2%	24.9%
BID	3,148.1	25.8	81,221.59	14.1	2.3	15.8%	0.9%
CTG	3,723.4	21.6	80,425.54	14.1	1.5	10.6%	0.9%
VIC	1,835.2	42.8	78,544.53	30.6	3.8	13.1%	2.9%
MSN	735.8	93.0	68,430.16	59.6	4.7	8.1%	2.5%
BVH	680.5	63.0	42,869.70	34.0	3.4	10.3%	2.4%
STB	1,142.5	19.4	22,164.72	9.8	1.2	12.5%	1.2%
HPG	732.9	29.6	21,694.83	7.1	1.7	25.2%	13.7%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	45.8	15,940.96	7.2	1.4	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	21.6	80,425.54	14.1	1.5	19.6	BAN
SSI	427.3	26.3	11,238.69	16.3	1.9	NA	TH.DOI
FPT	397.4	46.4	18,441.65	10.9	2.2	NA	TH.DOI
BID	3,148.1	25.8	81,221.59	14.1	2.3	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	62.0	117,452.68	8.7	3.1	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	CII	10,382,119	0.38%	526,500	13.69	14,800	0.39	-	-	-	-
2	SSI	21,579,363	0.44%	54,000	1.41	119,260	3.11	548,240	14.26	48,240	1.26
3	KBC	86,313,894	0.31%	770,640	12.17	79,400	1.26	-	-	-	-
4	STB	259,923,338	0.09%	467,050	8.98	80,000	1.55	-	-	-	-
5	DPM	89,219,865	0.26%	248,820	7.97	47,030	1.51	-	-	-	-
6	EIB	46,224,848	0.26%	399,500	5.85	-	-	-	-	-	-
7	BIC	27,159,429	0.13%	173,960	4.49	4,100	0.11	50,000	1.29	50,000	1.29
8	DXG	31,761,237	0.19%	271,240	4.86	150,000	2.70	-	-	-	-
9	NCT	11,162,137	6.34%	21,510	2.24	700	0.07	-	-	-	-
10	KDC	51,727,214	28.85%	46,370	2.16	2,000	0.09	-	-	-	-
11	SAM	50,161,562	12.82%	160,680	2.05	1,060	0.01	-	-	-	-
12	ITA	274,655,402	16.24%	292,560	1.93	10,010	0.07	-	-	-	-
13	FLC	199,239,070	11.40%	201,240	1.65	-	-	-	-	-	-
14	MSN	92,837,294	35.51%	82,730	7.85	67,080	6.34	109,500	10.39	109,500	10.39
15	DCM	248,600,163	2.04%	99,210	1.32	-	-	-	-	-	-
16	LM8	3,465,350	5.95%	39,790	1.12	-	-	-	-	-	-
17	VMD	3,802,811	3.94%	39,400	1.10	-	-	-	-	-	-
18	HHS	29,296,609	22.61%	53,310	1.09	-	-	-	-	-	-
19	FCN	35,202	31.85%	35,200	0.78	-	-	-	-	-	-
20	HBC	1,632,847	46.15%	46,990	0.78	-	-	-	-	-	-
21	E1VFN30	14,853,740	25.36%	52,020	0.53	-	-	-	-	-	-
22	PGI	34,283,067	0.70%	28,740	0.46	-	-	-	-	-	-
23	VNL	3,818,360	6.57%	10,000	0.29	-	-	-	-	-	-
24	PAC	7,237,453	22.18%	10,000	0.28	-	-	-	-	-	-
25	HTL	284,647	45.44%	3,150	0.27	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	HAG	147,534,372	23.90%	140,470	2.60	37,950	0.71	-	-	#####	80.48
2	CTG	15,284,665	29.59%	545,000	11.76	#####	59.48	-	-	-	-
3	HPG	66,891,901	39.87%	4,500	0.13	733,270	21.42	-	-	-	-
4	VIC	206,296,786	14.86%	116,060	4.99	413,520	17.75	371,042	15.89	251,072	10.75
5	TIX	8,422,130	13.91%	-	-	-	-	-	-	369,850	7.54
6	TDH	322,355	48.23%	6,000	0.10	388,360	6.29	-	-	-	-
7	BVH	161,926,748	25.20%	206,830	12.95	304,280	18.97	-	-	-	-
8	GAS	885,364,890	2.28%	59,410	3.70	150,210	9.33	-	-	-	-
9	CSM	20,505,345	18.53%	-	-	122,180	4.94	-	-	-	-
10	BCI	10,893,735	36.44%	-	-	215,010	4.34	3,582,199	65.91	#####	65.91
11	BMI	5,189,078	42.13%	15,240	0.36	184,960	4.51	-	-	-	-
12	BID	893,124,266	1.63%	10,840	0.28	152,000	3.89	-	-	-	-
13	IJC	99,319,325	12.78%	59,100	0.69	366,200	4.25	-	-	-	-
14	VCB	234,549,228	21.20%	119,290	6.08	171,210	8.73	-	-	-	-
15	DRC	9,941,163	38.12%	13,330	0.67	58,780	2.95	-	-	-	-
16	NTL	26,427,990	7.45%	-	-	151,000	2.15	-	-	-	-
17	HSG	5,559,410	43.48%	-	-	49,660	2.13	-	-	-	-
18	PVD	31,762,188	38.52%	135,400	6.21	173,830	7.98	35,730	1.64	35,730	1.64
19	HT1	127,287,507	8.97%	101,200	2.13	175,280	3.69	-	-	-	-
20	LSS	27,618,285	9.55%	-	-	154,960	1.55	-	-	-	-
21	PPC	106,569,123	16.33%	-	-	69,000	1.52	68,580	1.51	68,580	1.51
22	NNC	3,559,107	21.94%	4,100	0.21	32,170	1.61	-	-	-	-
23	LIX	6,343,458	19.63%	-	-	26,370	1.00	-	-	-	-
24	ITC	15,634,612	26.37%	-	-	100,000	0.91	-	-	-	-
25	DQC	8,562,002	21.78%	50	0.00	17,000	0.84	-	-	-	-

HNX 16/07/2015 HNX-Index 87.59 -0.07 -0.08% 56,610,330 CP 730.96 bil. VND

Cổ phiếu vốn hóa lớn đồng loạt giảm khiến chỉ số tiếp tục điều chỉnh

-HNX-Index đạt 87.59 điểm, giảm 0.07 điểm, tương ứng giảm 0.08%. Cây nến Dragon Fly Doji hình thành với khối lượng giảm mạnh cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang giằng co

- Chỉ số Stochastic Oscillator giảm mạnh từ 67 xuống 61.8
- Chỉ số RSI đi ngang trong phiên hôm nay
- MACD đi ngang trên đường zezo
- Chỉ số có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh, tích lũy trong ngắn hạn

Vùng hỗ trợ ngắn hạn của đợt điều chỉnh là 85.5-86 giao cắt với MA20, vùng kháng cự 1/Kháng cự 2: 89/90



HNX Top 5 theo KLGD

SCR	0.3 (3.4%)	6,509,000
KLF	-0.1 (-1.5%)	3,922,230
FIT	0.3 (2.6%)	3,554,370
SHB	0 (0.0%)	3,477,740
KVC	2.8 (9.8%)	2,732,200

HNX Top 5 theo % tăng

DNC	3 (20.5%)	-
MHL	0.7 (13.5%)	-
LO5	0.3 (10.0%)	100
VNF	6 (10.0%)	1,600
CCM	1.5 (9.9%)	430

HNX Top 5 theo % giảm

PHH	-0.6 (-9.8%)	255,500
NST	-1.1 (-9.7%)	800
HDA	-1.6 (-9.7%)	366,010
SHA	-1.1 (-9.6%)	375,900
HLC	-0.9 (-9.6%)	700

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

PVC	6,6 tỷ	270,000
PVS	5,2 tỷ	190,600
BCC	1,9 tỷ	129,500
VCG	1,8 tỷ	131,400
SHB	1,7 tỷ	184,600

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

AAA	-0,8 tỷ	55,900
PVI	-0,8 tỷ	33,500
BVS	-0,8 tỷ	50,000
VNR	-0,6 tỷ	26,400
TNG	-0,5 tỷ	20,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	1,109,128	19.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn vẫn là lực đỡ chính giúp thị trường sớm lấy lại cân bằng, áp lực bán đầu phiên khá lớn đã khiến thị trường giảm sâu.
- ▶ Dòng tiền tiếp tục hỗ trợ, tuy nhiên, tâm lý thận trọng khiến lực cầu thiếu lửa. Thanh khoản sụt giảm đáng kể so với phiên liền trước.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt vẫn chịu sự phân hóa về giá: SCR tăng 300đ, VCG và VND tăng 200đ, KLS, PVS, SHB tham chiếu; ACB giảm 100đ, BVS giảm 200đ...
- ▶ SCR vượt lên dẫn đầu về thanh khoản với 6.5 triệu đơn vị, tiếp đến KLF với 3.9 triệu, FIT 3.5 triệu, SHB 3.4 triệu, KVC 2.7 triệu...
- ▶ Khối ngoại tiếp tục mua ròng 19 tỷ đồng, mua nhiều PVC 6.6 tỷ, PVS 5.2 tỷ, BCC 1.9 tỷ, VCG 1.8 tỷ, SHB 1.7 tỷ, bán ròng nhẹ AAA, PVI, BVS, VNR, TNG...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	22.5	20,166.16	20.9	1.6	7.9%	0.5%
PVS	446.7	27.4	12,239.59	6.7	1.1	19.5%	6.9%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	71.3	8.7	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	9.1	8,063.36	10.5	0.8	7.3%	0.5%
VCG	441.7	13.8	6,095.61	14.7	1.0	7.2%	1.8%
PVI	222.3	22.0	4,890.30	16.8	0.8	4.9%	1.6%
VNR	131.1	24.1	3,158.93	12.7	1.2	9.7%	4.0%
NTP	62.0	45.0	2,788.79	6.8	1.9	23.1%	13.5%
CHP	126.0	18.4	2,318.39	8.6	1.7	20.3%	8.2%
PLC	80.8	28.4	2,294.68	8.1	2.0	24.4%	8.4%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	37.3	805.68	4.9	1.9	41.0	GIU
NDN	32.3	13.6	439.70	3.8	1.1	19.6	MUA
PVS	446.7	27.4	12,239.59	6.7	1.1	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.8	947.01	6.3	1.2	NA	TH.DOI
SCR	187.7	9.0	1,689.17	97.4	0.6	NA	TH.DOI
SHB	886.1	9.1	8,063.36	10.5	0.8	NA	TH.DOI

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng

- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.